TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN NAM
TRUNG TÂM
CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 183/QĐ-TTCSKH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 11 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt hồ sơ mời thầu (E-HSMT) Gói thầu "Cung cấp dịch vụ Email Cloud" thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu "Thuê mail domain (Email Cloud)" thuộc dự toán "Thuê mail domain (Email Cloud)"

GIÁM ĐỐC
TRUNG TÂM CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG

Căn cứ quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Chăm sóc Khách hàng ban hành kèm Quyết định số 117/QĐ-HĐTV ngày 12/10/2026 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023 của Quốc hội (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2024);

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024, Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1118/QĐ-EVN ngày 27/9/2026 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) về việc ban hành Quy định Đảm bảo An ninh mạng;

Căn cứ Quyết định số 1824/QĐ-EVNSPC ngày 17/6/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong "Quy chế

phân cấp thẩm quyền quản lý giữa Tổng Giám đốc và Giám đốc đơn vị trực thuộc trong Tổng công ty Điện lực miền Nam" được ban hành theo Quyết định số 1677/QĐ-EVNSPC ngày 01/6/2025;

Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-HĐTV ngày 24/03/2026 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc ban hành "Quy chế mua sắm trong Tổng công ty Điện lực miền Nam";

Căn cứ Quyết định số 590/QĐ-EVNSPC ngày 30/03/2026 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc giao Kế hoạch Sản xuất kinh doanh – Tài chính năm 2026 cho Trung tâm Chăm sóc khách hàng;

Căn cứ Quyết định số 1638/QĐ-EVNSPC ngày 03/8/2026 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc ban hành Quy trình thực hiện công tác đấu thầu trong Tổng công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 99/QĐ-TTCSKH ngày 30/06/2026 của Trung tâm Chăm sóc khách hàng về việc thành lập các tổ phục vụ các dự toán mua sắm thường xuyên năm 2026 còn lại tại Trung tâm Chăm sóc khách hàng;

Căn cứ Quyết định số 173/QĐ-TTCSKH ngày 26/10/2026 của Trung tâm Chăm sóc khách hàng về việc phê duyệt dự toán "Thuê mail domain (Email Cloud)";

Căn cứ Quyết định số 176/QĐ-TTCSKH ngày 27/10/2026 của Trung tâm Chăm sóc khách hàng về việc phê duyệt KHLCNT dự toán "Thuê mail domain (Email Cloud)";

Căn cứ Quyết định số 179/QĐ-TTCSKH ngày 30/10/2026 của Trung tâm Chăm sóc khách hàng về việc phê duyệt dự toán gói thầu "Cung cấp dịch vụ Email Cloud" thuộc dự toán "Thuê mail domain (Email Cloud)";

Căn cứ Tờ trình số 23/TTr-TCG ngày 04/11/2026 của Tổ Chuyên gia về việc phê duyệt hồ sơ mời thầu (E-HSMT) gói thầu "Cung cấp dịch vụ Email Cloud" thuộc dự toán "Thuê mail domain (Email Cloud)";

Căn cứ Báo cáo số 48/BC-TĐ ngày 06/11/2026 của tổ Thẩm định về việc kết quả thẩm định hồ sơ mời thầu (E-HSMT) gói thầu "Cung cấp dịch vụ Email Cloud" thuộc dự toán "Thuê mail domain (Email Cloud)".

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hồ sơ mời thầu (E-HSMT) gói thầu "Cung cấp dịch vụ Email Cloud" với nội dung theo phụ lục đính kèm

Điều 2. Giao Tổ thẩm định và Tổ chuyên gia chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo HSMT, E-HSMT được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Trưởng phòng: Tổng hợp, Kỹ thuật và Tổ chuyên gia đấu thầu căn cứ chức năng nhiệm vụ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu: VT, P.TH (NHB).

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0300942001-041 - C.T.T.N.H.H - P. SÀI GÒN - TP. HỒ CHÍ MINH
CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN NAM TNHH - TRUNG TÂM CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG

Nội dung được ký số bởi:
Tên đơn vị: CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN NAM TNHH - TRUNG TÂM CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG
Mã số thuế: 0300942001-041
Thời gian ký: 10-11-2026 10:01:21

Nguyễn Quang Phi

PHỤ LỤC

Hồ sơ mời thầu gói thầu "Cung cấp dịch vụ Email Cloud" thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu "Thuê mail domain (Email Cloud)" thuộc dự toán "Thuê mail domain (Email Cloud)"

1.Tài liệu mẫu để chuẩn bị hồ sơ mời thầu:

- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023 của Quốc hội (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2024);

- Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024, Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15;

- Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

- Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

- Mẫu 5A Hồ sơ mời thầu (E-HSMT) phi tư vấn qua mạng một giai đoạn một túi hồ sơ ban hành theo Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia.

2. Phương thức lựa chọn nhà thầu: một giai đoạn, một túi hồ sơ.

3. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh trong nước (qua mạng).

4. Loại hợp đồng: trọn gói và theo đơn giá cố định

5. Chủ đầu tư: Trung tâm Chăm sóc khách hàng.

6. Giá gói thầu: 204.468.000 đồng (đã bao gồm VAT).

7. Thời gian thực hiện gói thầu: 12 tháng

8. Nội dung hồ sơ mời thầu:

8.1 Ngôn ngữ:

- Hồ sơ mời thầu (E-HSMT): Tiếng Việt.

- Hồ sơ dự thầu (E-HSDT): Tiếng Việt.

- Hợp đồng: Tiếng Việt.

8.2 Hiệu lực hồ sơ dự thầu: ≥ 90 ngày kể từ ngày mở thầu.

8.3 Phạm vi cung cấp của gói thầu:

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị	Địa điểm thực hiện	Ngày hoàn thành

			mời thầu	**tính**	**dịch vụ**	**dịch vụ**
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
I	**Các hạng mục**					
1	Cung cấp dịch vụ gói Email Cloud với dung lượng 1.000.000 email/tháng và hệ thống có khả năng gửi ≥ 1.000.000 email/ngày	Tham chiếu đến nội dung quy định tại Chương V của E-HSMT	12	Tháng	12 Thi Sách, phường Sài Gòn, TP.HCM	12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
II	**Chí phí dự phòng khối lượng phát sinh**		0%			

8.4 Giá dự thầu: Đơn giá dự thầu đã bao gồm: khoản thuế và các loại phí, lệ phí liên quan.

8.5 Bảo đảm dự thầu: có giá trị **3.067.020 đồng**, hiệu lực ≥ **120 ngày** kể từ ngày có thời điểm đóng thầu.

8.6 Đồng tiền dự thầu và đồng tiền thanh toán: đồng Việt Nam.

8.7 Đánh giá kinh nghiệm và năng lực nhà thầu:

Nhà thầu phải cam kết có đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện gói thầu (*nội dung về cam kết được thực hiện cùng với đơn dự thầu khi nhà thầu nộp E-HSDT*).

8.8 Đánh giá về kỹ thuật: Áp dụng phương pháp đánh giá theo tiêu chí "đạt" và "không đạt".

8.9 Đánh giá chi tiết về tài chính: Theo phương pháp giá thấp nhất.

8.10 Hiệu lực của hợp đồng: Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký**.**

8.11 Bảo lãnh thực hiện hợp đồng:

- Bảo đảm thực hiện hợp đồng theo hình thức thư bảo lãnh do Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành và phải là bảo lãnh vô điều kiện, không hủy ngang.

- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: **05%** giá trị hợp đồng

- Thời gian nộp bảo đảm thực hợp đồng: trong vòng **vòng 05 (năm) ngày làm việc** kể từ ngày ký hợp đồng.

- Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày phát hành bảo lãnh hoặc ngày hợp đồng có hiệu lực (tùy điều kiện nào đến trước) cho đến hết ngày thứ 28 sau khi Nhà thầu hoàn thành tất cả Công việc của Hợp đồng. Trường hợp bảo đảm thực hiện hợp đồng hết hiệu lực trước ngày quy định nêu trên nhưng Nhà thầu vẫn chưa hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng, Nhà thầu sẽ chịu trách nhiệm gia hạn hiệu lực Bảo đảm thực hiện hợp đồng và thanh toán chi phí cho việc gia hạn này..

Trường hợp Nhà thầu là nhà thầu liên danh thì từng thành viên phải nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Chủ đầu tư mức bảo đảm tương ứng với phần giá trị hợp đồng mà mỗi thành viên thực hiện. Nếu Liên danh có thỏa thuận nhà

thầu đứng đầu liên danh nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng thì nhà thầu đứng đầu liên danh nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng với giá trị là **5 phần trăm (%)** giá trị của hợp đồng cho Chủ đầu tư và từng thành viên liên danh phải nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng cho nhà thầu đứng đầu liên danh tương ứng với giá trị hợp đồng do mình thực hiện.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng Nhà thầu phải đảm bảo giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng là **5 phần trăm (%)** giá trị của hợp đồng đối với mọi trường hợp.

Tịch thu bảo đảm thực hiện hợp đồng: **Chủ đầu tư** có quyền tịch thu Bảo lãnh thực hiện hợp đồng trong các trường hợp sau:

+ Nhà thầu từ chối thực hiện hợp đồng khi hợp đồng đã có hiệu lực;
+ Nhà thầu vi phạm thỏa thuận trong hợp đồng;
+ Nhà thầu thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của mình nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng;
+ Nhà thầu không gia hạn bảo lãnh đúng hạn theo quy định của Hợp đồng;
+ **Chủ đầu tư** có bằng chứng trong việc Bên B sử dụng tiền thanh toán cho hợp đồng này sai mục đích.

Nếu nhà thầu là nhà thầu liên danh, bất kỳ thành viên nào trong liên danh vi phạm quy định tại các trường hợp trên thì **Chủ đầu tư** có quyền tịch thu bảo lãnh.

Nếu Nhà thầu chưa hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng tại thời điểm 28 ngày trước ngày Bảo đảm thực hiện hợp đồng hết hiệu lực thì Nhà thầu phải gia hạn hiệu lực Bảo đảm thực hiện hợp đồng với giá trị, hiệu lực phù hợp với quy định như trên và nộp cho **Chủ đầu tư** trước thời điểm hết hiệu lực của Bảo đảm thực hiện hợp đồng tối thiểu 21 ngày.

8.12 Giảm trừ thanh toán: Không áp dụng

8.13 Phạt vi phạm hợp đồng và Bồi thường thiệt hại:

8.13.1 Phạt vi pham hợp đồng:

Trừ trường hợp bất khả kháng, nếu Nhà thầu không gửi **đủ 99% số lượng email/tháng** trong điều kiện bình thư ờng (*tương ứng với việc gửi không thành công từ **1% số lượng email/tháng** trở lên*) đã được nêu trong hợp đồng thì Chủ đầu tư có thể khấu trừ vào giá hợp đồng một khoản tiền phạt tương ứng với **5% giá trị thanh toán trong tháng**.

8.13.2 Bồi thường thiệt hại:

Ngoài phạt vi phạm hợp đồng, nhà thầu còn có trách nhiệm bồi thường cho chủ đầu tư toàn bộ các thiệt hại thực tế và gián tiếp phát sinh do lỗi, vi phạm của nhà thầu trong quá trình thực hiện hợp đồng.

8.14 Phương thức thanh toán:

– Phương thức thanh toán: bằng chuyển khoản.

– Đồng tiền thanh toán: Đồng Việt Nam

– Hình thức thanh toán: **100% gói dịch vụ** hàng tháng trừ đi các khoản phạt trong tháng (nếu có).

– Hồ sơ thanh toán bao gồm:

+ Văn bản yêu cầu thanh toán của nhà thầu;

+ Hóa đơn tài chính hợp lệ;

+ Biên bản nghiệm thu chất lượng dịch vụ hàng tháng

– Các hồ sơ thanh toán gồm **một (01) bản gốc và bốn (04) bản sao y bản chính** của Nhà thầu và đóng dấu giáp lai. Riêng các chứng từ liên quan đến bảo lãnh hợp đồng và bảo hành sản phẩm phải do Ngân hàng phát hành sao y hoặc sao y bản chính.

– Thuế VAT: áp dụng theo chính sách thuế của nhà nước tại thời điểm thanh toán.

8.15 Luật áp dụng:

Hợp đồng được hiểu và áp dụng theo pháp luật hiện hành của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

8.16 Giải quyết tranh chấp:

- Cả hai bên có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.

- Nếu qua thương lượng, hai bên không giải quyết được thì thống nhất đưa ra giải quyết tại Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.